TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 01/2022/QĐCNTTLH	*TP. Thái Bình, ngày 03 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Bùi Thị Y và anh Phạm Ngọc A.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 21 tháng 4 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Bùi Thị Y.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 5 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Chị Bùi Thị Y, sinh năm 1977;

Nơi ĐKHKTT: Tổ 07 (tổ 8 cũ), phường Đ, thành phố T, tỉnh T.

Nơi cư trú: thôn Đ1, xã V, huyện K, tỉnh T.

2. Anh Phạm Ngọc A, sinh năm 1974;

Nơi ĐKHKTT: : Tổ 07 (tổ 8 cũ), phường Đ, thành phố T, tỉnh T.

Nơi cư trú: Số nhà 17, ngõ 98, phố H, tổ 3, phường L, thành phố T, tỉnh T.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 5 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 5 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Y và anh Phạm Ngọc A thuận tình ly

hôn.

- Về con chung: Chị Bùi Thị Y và anh Phạm Ngọc A có 02 con chung là Phạm Đức H1, sinh ngày 30/12/1996 và Phạm Đức C, sinh ngày 24/5/2002 (đều đã trưởng thành) nên không đặt ra giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Bùi Thị Y và anh Phạm Ngọc A không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND TP. Thái Bình;
- THADS TP. Thái Bình;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn (UBND phường Đ, thành phố T, tỉnh T; GCNKH ngày 30/8/1995);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Trần Hồng Sơn